https://trungtamthuoc.com/

central pharmacy
TRUNGTAMTHUOC.COM

PRTIBION®

Dexamethason acetat - Clorampheniccol

Kem thoa da

THÀNH PHẦN

Dexamethason acetat ..... 4 mg

Clorampheniccol ..... 0,25 g

Tá dược ..... vừa đủ 5 g

(Eucerin GM 500, lanolin E, methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat, propylen glycol, nước cất).

TRÌNH BÀY

Tuýp 5 g thuốc kem.

DƯỢC LỰC HỌC

Clorampheniccol thường có tác dụng kìm khuẩn, nhưng có thể diệt khuẩn ở nồng độ cao hơn đối với chủng vi khuẩn nhạy cảm.

Clorampheniccol ức chế tổng hợp protein ở những vi khuẩn nhạy cảm bằng cách gắn vào nhóm thứ 50S của ribosom. Thuốc có cùng cơ chế tác dụng với erythromycin, clindamycin, lincomycin, chloramphenicol và tetracycline. Clorampheniccol gắn chủ yếu vào vị trí tác dụng đối với [illegible]. Dexamethasone acetat [illegible] Clorampheniccol không có tác dụng đối với nấm. Dexamethasone là fluoromethylprednisolone, glucocorticoid tổng hợp. Các glucocorticoid tác dụng bằng cách gắn vào thụ thể đặc hiệu chuyển vị vào nhân tế bào và điều khiển tổng hợp [illegible]. Các glucocorticoid cũng có vai trò quan trọng trong gene gắn kết vào thụ thể. Dexamethasone có các tác dụng chống viêm glucocorticoid là chống viêm, chống dị ứng và ức chế miễn dịch, cũng có tác dụng điều trị bằng liệu pháp thay thế. Nồng độ tác dụng chống viêm, Dexamethasone mạnh hơn hydrocortisone 30 lần, mạnh hơn prednisolone 7 lần.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Clorampheniccol được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa. Clorampheniccol bị khử hoạt chủ yếu ở gan do glucuronyl transferase. Clorampheniccol thải trừ chủ yếu trong nước tiểu. Một lượng nhỏ clorampheniccol được dạng khoáng dễ hấp thụ trong một vài phần của tổ chức thuốc.

Các corticoid được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa, và chúng được hấp thu tối đa trong vòng 1 giờ và tồn tại đến phần lớn vào tế bào và mô trong cơ thể. Dexamethasone gắn chặt vào các protein huyết tương tới 77% và chủ yếu là albumin. Thuốc được hấp thu vào 2 gan, thận và các tuyến thượng thận. Chuyển hóa ở gan chậm và bài tiết chủ yếu qua nước tiểu, bài tiết ở dạng nguyên khoáng liên hợp.

CHỈ ĐỊNH

Các bệnh ngoài da đáp ứng với corticoid tại chỗ và có bội nhiễm như chàm, viêm da tiếp xúc, viêm da dị ứng, viêm da do dị ứng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Thoa lớp mỏng 1-2 lần/ngày.

Không dùng quá 5 ngày cho mỗi đợt điều trị.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Nhiễm nấm, nhiễm khuẩn, nhiễm virus tại chỗ hoặc nhiễm khuẩn lao, lây nhiễm bệnh sinh dục hàng thuốc trong khuẩn.
- Không bôi lên niêm mạc.
- Tổn thương có loét, mụn nước và chống mỗi đó.
- Tăng cảm với dexamethasone hay clorampheniccol hoặc chống mười phần khác của công thức.
- Trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ.

THẬN TRỌNG

- Không sơn lên vùng niêm mạc, nếu điều trị dài ngày, nên tránh bôi mỗi ngày, vùng rộng ở phụ nữ cho con bú.
- Không nên bôi lên mặt vì bôi có thể [illegible] của bôi.
- Clorampheniccol đang bôi chế vùng có thể gây các phản ứng có hại nghiêm trọng do vậy cần phát hiện sớm và ngừng dùng ngay.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Phụ nữ mang thai:

Clorampheniccol có thể dùng để [illegible]. Không dùng Clorampheniccol cho phụ nữ mang thai gần đến kỳ [illegible] mỗi đó [illegible] do vì có thể xảy ra những rối loạn máu [illegible] sơ sinh [illegible] Clorampheniccol cũng có thể gây ức chế tuyến thượng thận ở trẻ sơ sinh nếu người mẹ dùng thuốc bôi dài.

https://trungtamthuoc.com/

central pharmacy
TRUNG TÂM THUỐC.COM

[illegible]

[illegible]

HÃY HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ TRƯỚC KHI DÙNG BẤT CỨ LOẠI THUỐC NÀO

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không ảnh hưởng

TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa ghi nhận tương tác thuốc

ĐỂ TRÁNH CÁC TƯƠNG TÁC CÓ THỂ XẢY RA, PHẢI LUÔN LUÔN BÁO CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ MỌI THỨ THUỐC KHÁC ĐANG DÙNG

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Nếu dùng thuốc đúng cách, không tác dụng phụ không mong muốn có thể là:

Thường gặp: Rối loạn điện giải, tăng huyết áp, giảm natri máu, hôn mê và chuyển hóa, bất thường trong Creatinin, giảm tốc độ HCDK, rối loạn thường thận, giảm dung nạp glucose, rối loạn kinh nguyệt. Có những biểu hiện phù, bồng mắng, Tiêu hóa: nôn, ho khạc, khó do dày tá tràng, viêm tụy cấp, đau vùng bụng, tiêu chảy. Thần kinh: mất ngủ, căng thẳng, lo lắng, nhức đầu, giảm trí nhớ, giảm cảm giác, giảm cảm giác xúc giác, quá mẫn, dị ứng gây chứng phát ban, dị ứng bệnh da, huyết khối tĩnh mạch, thay đổi, ngứa mũng, hoa mắt, nhìn đôi, mắc, tê tay và khuỷu.

THÔNG BÁO CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ MỌI TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU

Vì mười dùng ngoài da, nên chưa biết trường hợp quá liều xảy ra. Trường hợp người bệnh quá dùng chất với carbonmetrak, gây Methyl, tác dụng của Atropin và các triệu chứng.

BẢO QUẢN nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất theo TCCS

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHI DÙNG. NẾU CẦN HỎI THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Sản xuất tại Công ty ROMSEL VIỆT NAM

Số 2 đường số 8 KCN Việt Nam Singapore, Thuận An, Bình Dương - Việt Nam

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2013

Giám Đốc

KT. GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tiết Hùng

CÔNG TY ROMSEL VIỆT NAM

Ds. Lê Tiết Hùng